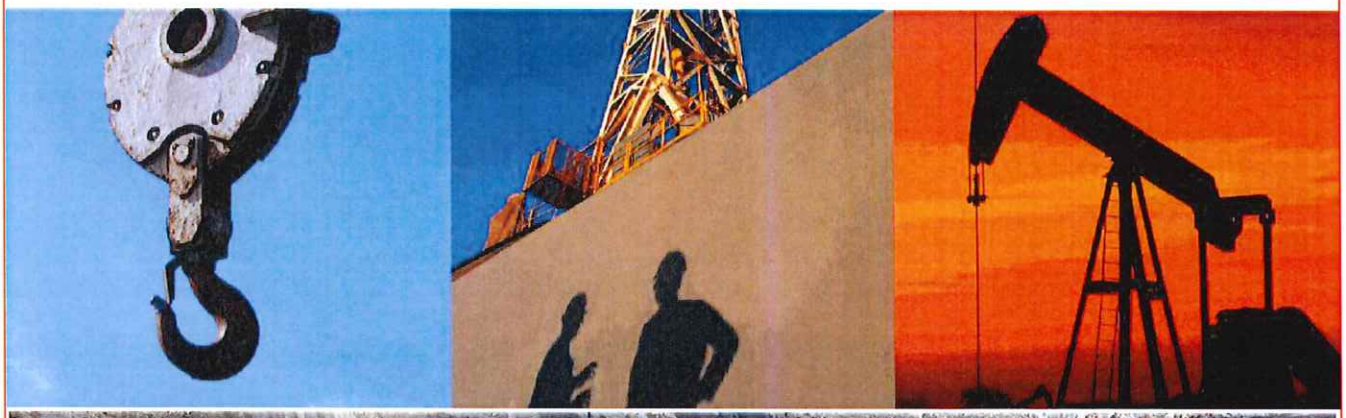

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA CHẤT VIỆT BẮC - TKV

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Trụ sở chính: 30B Đoàn Thị Điểm, Đống Đa, Hà Nội

Tel: 024 3845 7360 - 3823 3786 – Fax: 024 3732 3483

Website: www.diachatvietbac.vn

MỤC LỤC

PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG 4
1. Thông tin chung 4
1.1 Thông tin khái quát 4
1.2 Ngành nghề kinh doanh 5
1.3 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý 6
1.4 Định hướng phát triển 10
1.5 Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty: 10
PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2021 11
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 11
1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 11
1.2 Tình hình thực hiện so với kế hoạch 12
2. Tổ chức và nhân sự 13
2.1 Ban điều hành Công ty 13
2.2 Những biến động về nhân sự trong năm 19
2.3 Tình hình nhân sự của Công ty trong năm 19
2.4 Tóm tắt chính sách đối với người lao động 20
3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án 20
4. Tình hình tài chính 21
4.1 Tình hình tài chính 21
4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu: 21
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu 22
5.1 Cổ phần: 22
5.2 Cơ cấu cổ đông: 22
5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu 23
5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ 23
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty 23
6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu 23
6.2 Tình hình tiêu thụ năng lượng của Công ty 24
6.3 Tinh hình tiêu thụ nước 24
6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường 24
6.5 Chính sách liên quan đến người lao động 24
6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương 25
PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC 25
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 25

2. Tình hình tài chính 27
2.1 Tình hình tài sản của Công ty năm 2021 27
2.2 Tình hình nợ phải trả 28
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý 29
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai 29
5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty 30
5.1 Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường 30
5.2 Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động 30
5.3 Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương 31
PHẦN IV: ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 31
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội. 31
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty 31
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị 32
PHẦN V: QUẢN TRỊ CÔNG TY 32
1. Hội đồng quản trị 32
1.1 Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị 32
1.2 Hoạt động của Hội đồng Quản trị: 33
2. Ban Kiểm soát 33
2.1 Thành viên và cơ cấu ban Kiểm soát 33
2.2 Hoạt động của Ban Kiểm soát: 34
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát. 34
3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: 34
3.2 Thực hiện các quy định về quản trị Công ty: 35
PHẦN VI: BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021 35
1. Ý kiến kiểm toán 35
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán 35

PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin chung

1.1 Thông tin khái quát

Tên công ty	:	Công ty Cổ phần Địa chất Việt Bắc – TKV
Giấy CNĐKKD	:	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104944595 đăng ký lần đầu ngày 05/10/2010, thay đổi lần 6 ngày 03/02/2016
Vốn đăng ký	:	86.000.000.000 đồng (Tám mươi sáu tỷ đồng)
Vốn thực góp	:	86.000.000.000 đồng (Tám mươi sáu tỷ đồng)
Trụ sở chính	:	30B Đoàn Thị Điểm, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại	:	024 3845 7360 - 3823 3786
Fax	:	024 3732 3483
Website	:	www.diachatvietbac.vn

Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty TNHH MTV Địa chất Việt Bắc - Vinacomin được thành lập theo Quyết định số 2325/QĐ-HĐTV ngày 28 tháng 09 năm 2010 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam trên cơ sở tổ chức lại Xí nghiệp Thăm dò khảo sát thiết kế - VVMI; Công ty Thăm dò khai thác khoáng sản 109 - TKV và Công ty Cổ phần Khoan và dịch vụ kỹ thuật khai thác mỏ.
- Xí nghiệp Thăm dò khảo sát thiết kế - VVMI tiền thân là Xí nghiệp Dịch vụ khảo sát thiết kế được thành lập theo Quyết định số 1265- NL/TCCB ngày 26/10/1988 của Bộ Năng Lượng. Năm 1991, Xí nghiệp Dịch vụ khảo sát thiết kế được chuyển về Công ty Than 3 nay là Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc. Năm 1994, Xí nghiệp Thăm dò khảo sát 3 (Yên Viên - Hà Nội) được sát nhập vào Xí nghiệp Dịch vụ khảo sát thiết kế và được đổi tên thành Xí nghiệp Thăm dò khảo sát thiết kế và dịch vụ kỹ thuật thuộc Công ty than Nội Địa nay là Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc. Năm 2006, Xí nghiệp Thăm dò khảo sát thiết kế và dịch vụ kỹ thuật được đổi tên thành Xí nghiệp Thăm dò khảo sát thiết kế - VVMI thuộc Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc nay là Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc.
- Công ty Thăm dò khai thác khoáng sản 109 - TKV tiền thân là Đoàn địa chất 14 được thành lập theo Quyết định số 407/ĐC ngày 27/12/1958 của Giám đốc Sở địa chất thuộc Bộ Công Nghiệp từ ngày thành lập cho đến nay thực hiện 05 Quyết định điều chuyển nguyên trạng đơn vị và 6 lần đổi tên.

- Ngày 19/11/2014, Công ty TNHH một thành viên Địa chất Việt Bắc - Vinacomin được đổi tên thành Công ty TNHH một thành viên Địa chất Việt Bắc - TKV theo quyết định số 2477/QĐ-HĐTV của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.
- Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về cổ phần hóa doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, ngày 07/02/2013 Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định 314/QĐ-TTg phê duyệt đề án tái cơ cấu Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam giai đoạn 2012 - 2015; Văn bản số 2656/TTg-ĐMDN ngày 29/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh Đề án tái cơ cấu của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, theo đó Công ty TNHH MTV Địa chất Việt Bắc-TKV là một trong những đơn vị sẽ thực hiện cổ phần hóa chuyển sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần. Ngày 28/01/2015 Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam có Quyết định số 118/QĐ-TKV về việc cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Địa chất Việt Bắc – TKV.
- Ngày 30 tháng 10 năm 2015, Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoán sản Việt Nam có Quyết định số 2196/QĐ-TKV về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Địa chất Việt Bắc - TKV thành công ty cổ phần.
- Ngày 07/12/2015, tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đã tổ chức phiên đấu giá bán cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO) của Công ty TNHH MTV Địa chất Việt Bắc - TKV, giá đấu thành công bình quân 10.000 đồng/cổ phần.
- Ngày 03/02/2016, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0104944595 với vốn điều lệ là 86.000.000.000 đồng (Tám mươi sáu tỷ đồng).
- Công ty Cổ phần Địa chất Việt Bắc - TKV chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần kể từ ngày 03/02/2016, kế thừa các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của thành viên Công ty TNHH MTV Địa chất Việt Bắc - TKV theo các quy định của pháp luật.
- Ngày 25/11/2016, Công ty được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 153/2016/GCNCP-VSD, số lượng chứng khoán đăng ký 8.600.000 cổ phần.
- Ngày 24/3/2017, Cổ phiếu Công ty Cổ phần Địa chất Việt Bắc – TKV chính thức được giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã cổ phiếu là VBG.

1.2 Ngành nghề kinh doanh

1.2.1 Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động đo đạc bản đồ, trắc địa; Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác, gồm: Lập phương án thăm dò, phương án thi công các công trình địa chất, lập báo cáo địa chất, lập bản đồ các loại.

Hoạt động thăm dò địa chất và nguồn nước, gồm: Điều tra cơ bản địa chất, thăm dò

nguồn nước ngầm và nước mặt; Khoan khảo sát, thăm dò địa chất, địa chất thủy văn, địa chất công trình, địa vật lý.

1.2.2 Địa bàn kinh doanh

Công ty chủ yếu thực hiện thăm dò, khảo sát địa chất tại các tỉnh phía Bắc. Cụ thể, năm 2021, Công ty đã thi công các đề án, phương án khoan thăm dò tại các địa bàn tỉnh Thái Nguyên, Quảng Ninh (Vùng Đông Triều, Uông Bí, Hòn Gai, Cẩm Phả), Lào Cai....

1.3 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

1.3.1 Mô hình quản trị

Công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, cụ thể:

Hình 1: Mô hình quản trị của Công ty

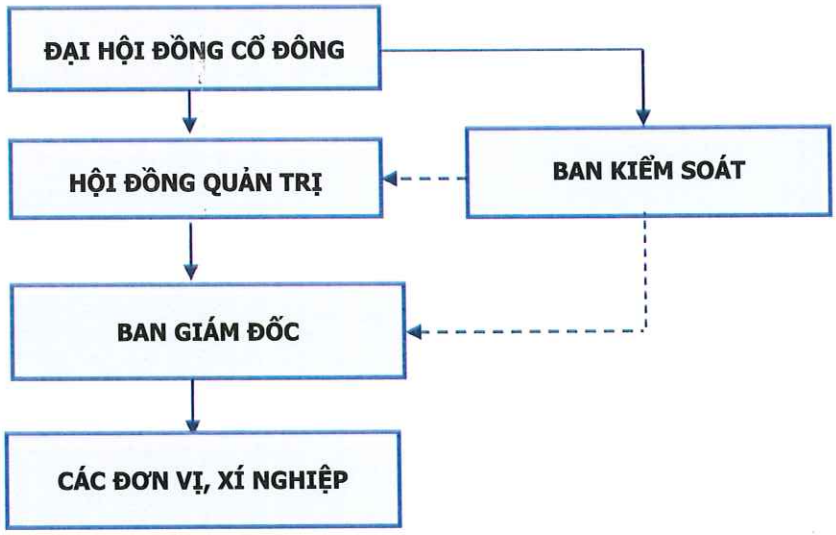

1.3.2 *Cơ cấu bộ máy của Công ty*

Hình 2: Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

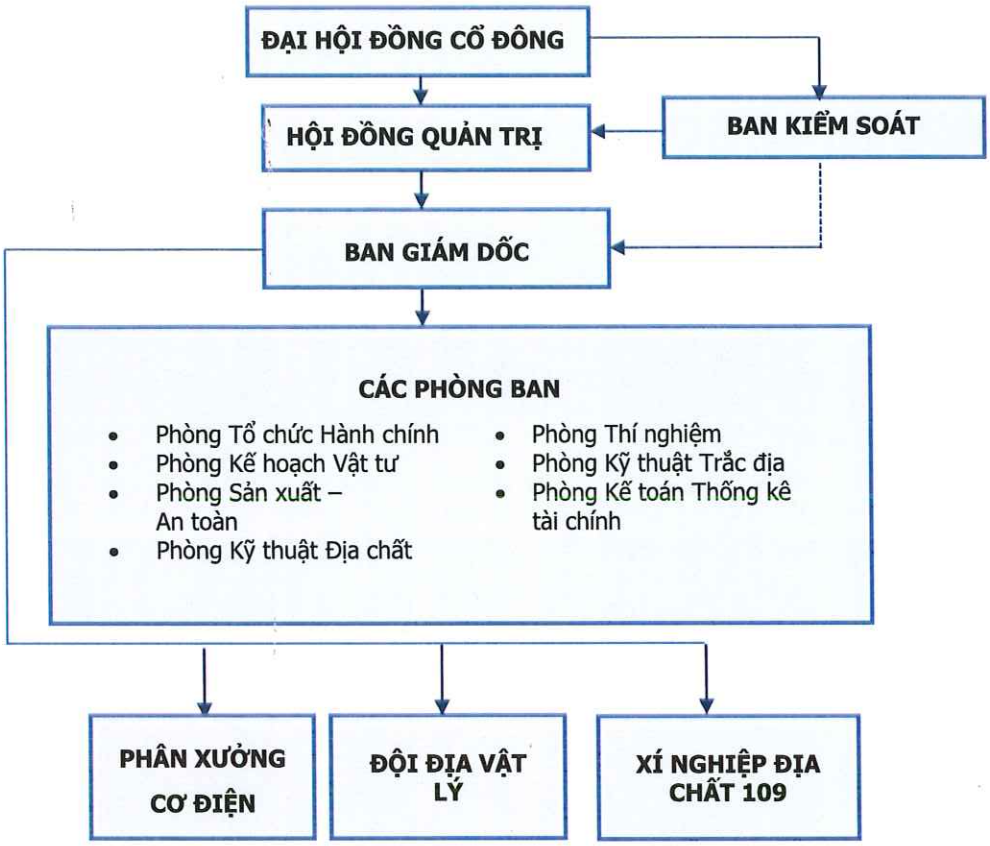

- ***Đại hội đồng cổ đông***

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát của Công ty.

- ***Hội đồng quản trị***

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

- ***Ban kiểm soát***

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- Giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành trong việc quản lý và điều hành

Công ty; chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

➢ ***Ban Giám đốc***

Ban Giám đốc gồm có một Giám đốc điều hành là người đại diện theo pháp luật và các Phó Giám đốc giúp việc, điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Trách nhiệm và quyền hạn cụ thể của Giám đốc và Phó Giám đốc được quy định tại điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ của Công ty.

➢ ***Các phòng ban***

✓ **Phòng Tổ chức – Hành chính**

- Thực hiện chức năng tham mưu giúp lãnh đạo Công ty về công tác văn phòng, văn thư. Tổng hợp, hành chính, quản trị, lễ tân, khánh tiết; công tác thi đua khen thưởng, văn hóa thể thao và công tác pháp chế.
- Tham mưu về các lĩnh vực: Tổ chức - Cán bộ - Lao động - Tiền lương; chế độ chính sách đối với người lao động. Quản lý và thực hiện nghiệp vụ Tổ chức - Cán bộ - Lao động - Tiền lương.
- Công tác Y tế, chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh dịch trong toàn Công ty.

✓ **Phòng Kế hoạch – Vật tư**

- Thực hiện chức năng tham mưu giúp lãnh đạo Công ty trong việc tổ chức, quản lý, theo dõi thực hiện công tác kế hoạch, hợp đồng kinh tế, quản lý giá thành, công tác đầu tư - xây dựng cơ bản của Công ty và đơn vị trực thuộc.
- Thực hiện chức năng tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty tổ chức quản lý mua, bán, sử dụng những vật tư, thiết bị dùng trong sản xuất kinh doanh bao gồm vật liệu chính, vật liệu phụ, nhiên liệu, phụ tùng thiết bị; quản lý cung ứng bảo quản vật tư, phụ tùng thiết bị phục vụ cho sản xuất, thu cũ đổi mới tái sử dụng và thanh lý vật tư thu hồi, tồn đọng.

✓ **Phòng Kế toán – Thống kê – Tài chính**

- Thực hiện chức năng tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty trong công tác kế toán, thống kê và huy động vốn, quản lý và sử dụng vốn theo quy định của Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn của Nhà nước, Quy chế tài chính Tập đoàn, Công ty.Tổ chức hạch toán kế toán theo quy định của pháp luật.

✓ **Phòng Thí nghiệm**

- Thực hiện chức năng tham mưu và chịu tránh nhiệm trước Giám đốc Công ty về quản lý, thực hiện công tác thí nghiệm và nghiên cứu, đề xuất các biện pháp tối

ưu phục vụ công tác thí nghiệm trong Công ty.

✓ **Phòng Kỹ thuật Trắc địa**

- Thực hiện chức năng tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty thực hiện các công việc thuộc lĩnh vực kỹ thuật trắc địa được giao và chịu trách nhiệm về tính chính xác, kịp thời về số liệu đo đạc, bản đồ trước Giám đốc Công ty, các cơ quan quản lý có thẩm quyền.
- Quản lý, cập nhật, lưu trữ cơ sở dữ liệu trắc địa, hồ sơ tài liệu kỹ thuật, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan tới công tác quản lý kỹ thuật trắc địa.
- Chủ trì và tổ chức thực hiện công tác khảo sát đo vẽ bản đồ địa hình cung cấp tài liệu phục vụ lập các dự án của Công ty.

✓ **Phòng Kỹ Thuật Địa chất**

- Thực hiện chức năng tham mưu và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Công ty về toàn bộ công tác kỹ thuật địa chất thăm dò, công tác địa chất công trình, địa chất thủy văn và bảo mật tài liệu, hồ sơ địa chất của Công ty.
- Thực hiện các công việc về công tác kỹ thuật địa chất thăm dò, công tác địa chất công trình, địa chất thủy văn; lập các phương án, báo cáo địa chất, theo dõi thi công các công trình khoan thăm dò, thi công địa chất công trình, địa chất thủy văn, kỹ thuật đào hào - giếng, ghi chép cập nhật số liệu theo quy định.

✓ **Phòng Sản xuất – An Toàn**

- Thực hiện chức năng tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty trong việc tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát về công tác an toàn - vệ sinh lao động, công tác môi trường và phòng cháy chữa cháy của Công ty.
- Thực hiện chức năng tham mưu và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Công ty về toàn bộ công tác thi công, tổ chức thi công các công trình khoan thăm khoan địa chất.
- Lập các phương án thi công phục vụ cho công tác chỉ đạo thi công các công trình địa chất trên cơ sở phương án kỹ thuật, thi công đã được cấp có thẩm quyền thẩm đinh, phê duyệt và nhiệm vụ thực tế của từng công trình.
- Tổ chức thực hiện thi công các công trình khoan địa chất theo phương án kỹ thuật, phương án thi công được duyệt; xây dựng và tổng hợp báo cáo thi công thăm dò; tổng hợp tài liệu thi công thăm dò.

✓ **Phân xưởng Cơ điện**

- Thực hiện chức năng tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty về công tác cơ điện; quản lý, tổ chức điều hành công tác sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị và tổ bảo vệ tại khu vực Yên Viên.

✓ **Đội địa vật lý**

- Có chức năng tham mưu và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Công ty trong lĩnh vực địa vật lý lỗ khoan.

✓ **Xí nghiệp 109**

- Chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp của Hội đồng quản trị và Giám đốc VBG. Chức năng và nhiệm vụ của Xí nghiệp thực hiện theo đúng quyết định số 18/QĐ-VBG-QL ngày 29/12/2017 của Hội đồng quản trị Công ty.

1.3.3 Các công ty con, Công ty liên kết

Không có

1.4 Định hướng phát triển

1.4.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Năm 2021, mục tiêu chủ yếu của Công ty là thúc đẩy sản xuất phát triển trong lĩnh vực thăm dò khảo sát than, khoáng sản; kiện toàn, sắp xếp, bố trí nhân lực phù hợp nhằm đẩy mạnh sản xuất, nâng cao năng suất, tiết kiệm chi phí, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra; đảm bảo khối lượng, chất lượng, tiến độ thăm dò, khảo sát với mục tiêu An toàn – Đổi mới – Phát triển.

1.4.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Xây dựng Công ty Địa chất Việt Bắc trở thành đơn vị thăm dò khảo sát có trình độ công nghệ tiên tiến, có cơ cấu tổ chức, lao động chuyên nghiệp, có quy trình sản xuất hoàn thiện với sức cạnh tranh cao, đủ khả năng đảm nhận nhiệm vụ của ngành Than - Khoáng sản và của thị trường trong và ngoài nước.

1.4.3 Các mục tiêu phát triển bền vững

Từng bước phát triển vững chắc ngành nghề truyền thống nhằm xây dựng Công ty Địa chất Việt Bắc trở thành đơn vị thăm dò khảo sát có trình độ công nghệ tiên tiến,có quy trình sản xuất hoàn thiện với sức cạnh tranh cao, đủ khả năng đảm nhận nhiệm vụ của ngành Than - Khoáng sản, của thị trường trong và ngoài nước.

Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, mô hình quản trị phù hợp, tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả; Kinh doanh có lãi; Ổn định việc làm và nâng cao thu nhập, đời sống cho người lao động; Đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ mới; Sản xuất đảm bảo an toàn.

Phát triển sản xuất kinh doanh gắn với bảo vệ môi trường, hoàn thành các nghĩa vụ với nhà nước.

1.5 Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty:

1.5.1 Rủi ro chung từ nền kinh tế

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là thăm dò, khảo sát than, khoáng sản, đo đạc bản đồ, trắc địa. Do đó, sự biến động của ngành Than – Khoáng sản cùng sự biến động của nền kinh tế sẽ có tác động trực tiếp tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Rủi ro từ tốc độ tăng trưởng kinh tế

Nền kinh tế phát triển sẽ kéo theo nhu cầu về năng lượng, chủ yếu là than và khí đốt. Do đó, nhu cầu khai thác sẽ tăng cao, tạo điều kiện phát triển cho các doanh nghiệp trong ngành dịch vụ thăm dò, khảo sát, trắc địa nói chung và Công ty nói riêng. Ngược lại, khi nền kinh tế tăng trưởng chậm, tổng cầu suy yếu, nhu cầu sử dụng than cũng sẽ

bị hạn chế, hoạt động của ngành than, khoáng sản cũng như hoạt động của Công ty sẽ bị ảnh hưởng khá nhiều.

Rủi ro từ lạm phát

Lạm phát tăng sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí hoạt động của doanh nghiệp, đặc biệt là chi phí nhân công, các chi phí dịch vụ đi kèm hoạt động thăm dò, khảo sát, trắc địa của Công ty và ngược lại. Một số năm trở lại đây, chỉ số lạm phát được duy trì khá ổn định ở mức dưới 2 con số trong sự quản lý sát sao của các cơ quan ban ngành. Tuy nhiên, khó có thể khẳng định lạm phát không tăng trở lại khi giá các sản phẩm, dịch vụ ngày càng có xu hướng tăng cao. Do đó, Ban điều hành Công ty luôn kiểm soát, giảm thiểu chi phí hoạt động, gia tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

Rủi ro lãi suất

Biến động lãi suất sẽ khiến cho chi phí lãi vay của Công ty cũng như việc huy động vốn từ các khoản tín dụng để tạo đòn bẩy cho hoạt động kinh doanh. Do đó, Công ty luôn chủ động kiểm soát tỷ trọng nợ/vốn chủ nhằm đảm bảo an toàn tài chính, kiểm soát rủi ro trong hoạt đông của Công ty.

1.5.2 Rủi ro đặc thù ngành

Rủi ro địa chất

Lĩnh vực khoan thăm dò phụ thuộc khá nhiều vào điều kiện địa chất. Các dự án khoan, thăm dò than, khoáng sản của Công ty chủ yếu thực hiện ở các khu vực đồi núi, địa lý phức tạp, việc vận chuyển công cụ dụng cụ thăm dò mất khá nhiều chi phí và ảnh hưởng tới tiến độ thăm dò, khảo sát.

Rủi ro ô nhiễm môi trường

Hoạt động khoan thăm dò, trắc địa của Công ty luôn phải gắn liền tới việc xử lý bụi, khí thải và nguồn nước. Do đó, Công ty luôn phải xử lý các vấn đề môi trường, có liên quan tới hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn về tài nguyên môi trường của Nhà nước

Rủi ro từ hoạt động kinh doanh

Sự thay đổi khai thác than của Tập đoàn sẽ có ảnh hưởng lớn đến hoạt động của Công ty. Ngoài ra, sự thay đổi công nghệ và tiêu chuẩn kỹ thuật trong ngành thăm dò, trắc địa cũng sẽ là một thách thức đối với Công ty. Do đó, Công ty luôn cố gắng tăng cường đầu cơ máy móc cho hoạt động thăm dò, trắc địa.

PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2021

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

Hoạt động chính của Công ty là thăm dò địa chất, khảo sát (than, khoáng sản) và trắc địa. Năm 2021, Công ty vẫn còn gặp khó khăn do nguồn việc ít đi, tình hình địa chất

phức tạp, phải khoan sâu, khoan qua lò hoặc bãi thải dầy. Do đó, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sản lượng có bị giảm so với kế hoạch đầu năm song các chỉ tiêu chính như Lợi nhuận tiền lương vẫn đảm bảo theo kế hoạch. Cụ thể, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 của Công ty như sau:

Bảng 1: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
Tổng giá trị tài sản	206.085.614.022	172.735.060.134
Vốn chủ sở hữu	90.857.646.835	87.771.647.751
Doanh thu thuần	222.717.362.704	139.905.168.532
Lợi nhuận từ HĐKD	5.601.298.436	456.575.594
Lợi nhuận khác	-25.645.739	275.071.598
Lợi nhuận trước thuế	5.575.652.697	731.647.192
Lợi nhuận sau thuế	4.443.057.010	610.057.926
Giá trị sổ sách	10.565	10.206

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của Công ty CP Địa chất Việt Bắc-TKV)

1.2 Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Bảng 2: Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Chỉ tiêu	Đ.vị tính	Kế hoạch năm 2021 (NQ HĐQT)	Kế hoạch điều chỉnh năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ TH/KH (NQHĐ QT)	Tỷ lệ TH/KH điều chỉnh
Vốn điều lệ	Tr.đ	86.000	86.000	86.000	100%	100%
Sản lượng	Mét	50.600	29.647	29.099	58%	98%
Tổng Doanh thu	Tr.đ	178.000	130.500	140.261	79%	107%
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	4.600	600	732	16%	122%
Cổ tức phân phối	%	3,5	3,5	0	0%	0%
Tiền lương bình quân ng/tháng (bao gồm nguồn TKV hỗ trợ)	đ/ng-thg	10.794.000	8.380.128	9.274.225	86%	111%
Đầu tư xây dựng cơ bản	Tr.đ	5.858	5.396	5.371	92%	99%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Địa chất Việt Bắc-TKV)

Năm 2021 là một năm vẫn còn khó khăn đối với ngành thăm dò, khảo sát địa chất nói chung và Công ty nói riêng. Mặc dù 9 tháng đầu năm 2021 doanh thu của Công ty rất thấp nhưng Công ty đã tập trung mọi nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ thi công các phương án, nâng cao năng suất, áp dụng mọi biện pháp để giảm thiểu chi phí, tiết kiệm vật tư, nhiên liệu, cải thiện năng suất lao động, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Ban điều hành Công ty

Bảng 3: Danh sách Ban điều hành của Công ty

Họ và tên	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm
BAN GIÁM ĐỐC		
Lê Đức Long	Ủy viên HĐQT – Giám đốc	03/02/2016
Nguyễn Danh Tuyên	Ủy viên HĐQT- Phó Giám đốc	15/03/2016
Hồ Mạnh Cường	Ủy viên HĐQT- Phó Giám đốc	01/07/2021
KẾ TOÁN TRƯỞNG		
Cao Thị Tuyết Lan	Kế toán trưởng	17/09/2018

Tóm tắt sơ yếu lý lịch của Ban điều hành Công ty:

Ông Lê Đức Long – Thành viên HĐQT điều hành – Giám đốc Công ty

Họ và tên	**Lê Đức Long**
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	04/10/1963
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Nơi sinh	Vũ Thư, Thái Bình
Địa chỉ thường trú	Tập thể xí nghiệp thăm dò khảo sát, Xã Đình Xuyên, Gia Lâm, Hà Nội
Chứng minh nhân dân	012885728 cấp ngày 03/11/2012 tại Công An Thành phố Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Địa chất thăm dò
Quá trình công tác	
- Từ 04/1985- 04/2001	Kỹ sư địa chất xí nghiệp Thăm dò Khảo sát thiết kế

	& DVKT
- Từ 05/2001 - 04/2002	Phó phòng Địa chất, Xí nghiệp Thăm dò Khảo sát thiết kế & DVKT
- Từ 05/2002 -09/2007	Phó Giám đốc Xí nghiệp Thăm dò Khảo sát Thiết kế & DVKT
- Từ 10/2007 – 09/2010	Phó Giám đốc Xí nghiệp Thăm dò Khảo sát Thiết kế - VVMI
- Từ 10/2010 – 10/2012	Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Địa Chất Việt Bắc – VINACOMIN
- Từ 11/2012 – 10/2014	Chủ tịch, Giám đốc Công ty TNHH MTV Địa chất Việt Bắc – VINACOMIN
- Từ 11/2014 – 06/2015	Chủ tịch, Giám đốc Công ty TNHH MTV Địa chất Việt Bắc – TKV
- Từ 07/2015 – 01/2016	Giám đốc Công ty TNHH MTV Địa chất Việt Bắc – TKV
- Từ 02/2016 đến nay	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty cổ phần Địa chất Việt Bắc– TKV
Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty cổ phần Địa chất Việt Bắc – TKV
Chức vụ kiêm nhiệm ở các tổ chức khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến 31/12/2019	33.700 cổ phần, chiếm 0,39% Vốn điều lệ
Số cổ phiếu của những người liên quan	Không
Các khoản nợ với Công ty	Không

Ông Nguyễn Danh Tuyên –Thành viên HĐQT điều hành

Họ và tên	**Nguyễn Danh Tuyên**
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	09/06/1979

Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Nơi sinh	Phú Thọ
Địa chỉ thường trú	Phòng 401 - Nhà A4 - Khu Đô thị mới Đền Lừ II - Hoàng Mai - Hà Nội.
Chứng minh nhân dân	013369710 cấp ngày 25/12/2010 tại Công an Thành phố Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Địa chất
Quá trình công tác	
-Từ 06/2002 – 03/2006	Kỹ sư địa chất Xí nghiệp Xây lắp 2 - Công ty Xây lắp Vật tư Kỹ thuật
-Từ 04/2006 – 09/2007	Kỹ sư Địa chất, Xí nghiệp Thăm dò Khảo sát thiết kế & DVKT
-Từ 10/2007 - 05/2009	Kỹ sư Địa chất phòng Kỹ thuật thăm dò XN Thăm dò khảo sát thiết kế - VVMI
-Từ 06/2009 – 09/2010	Phó phòng Kỹ thuật thăm dò XN Thăm dò khảo sát thiết kế - VVMI
-Từ 10/2010 – 05/2011	Phó phòng Kỹ thuật thăm dò, Công ty TNHH MTV Địa chất Việt Bắc – VINACOMIN
-Từ 06/2011 – 01/2012	Trợ lý giám đốc Công ty TNHH MTV Địa chất Việt Bắc – VINACOMIN
-Từ 02/2012 –10/2012	Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Địa chất Việt Bắc – VINACOMIN
-Từ 11/2012 –10/2014	Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Địa chất Việt Bắc – VINACOMIN, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Khoan và DVKT khai thác mỏ
-Từ 11/2014 – 09/2015	Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Địa chất Việt Bắc – TKV, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Khoan và DVKT khai thác mỏ
-Từ 10/2015 - 01/2016	Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Địa chất Việt Bắc – TKV

-Từ 02/2016 đến nay	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốcCông ty cổ phần Địa chất Việt Bắc – TKV
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty cổ phần Địa chất Việt Bắc – TKV
Chức vụ kiêm nhiệm ở các tổ chức khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến 31/12/2019	16.300 cổ phần, chiếm 0,19% Vốn điều lệ
Số cổ phiếu của những người liên quan	Không
Các khoản nợ với Công ty	Không

Ông Hồ Mạnh Cường – Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc

Họ và tên	**Hồ Mạnh Cường**
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	16/12/1970
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Nơi sinh	Hà Nội
Địa chỉ thường trú	99 Bùi Xương Trạch – Thanh Xuân – Hà Nội
Chứng minh nhân dân	001070022067 cấp ngày 30/7/2020 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Địa chất tìm kiếm thăm dò
Quá trình công tác	
- Từ 01/1994 – 06/2004	Kỹ sư địa chất – Xí nghiệp Thăm dò Khảo sát Thiết kế và Dịch vụ kỹ thuật
- Từ 7/2004 – 9/2004	Phó phòng, phụ trách phòng Kế hoạch Vật tư – Xí nghiệp Thăm dò Khảo sát Thiết kế và Dịch vụ kỹ thuật

- Từ 10/2004 – 12/2004	Phó phòng Kế hoạch Vật tư – Xí nghiệp Thăm dò Khảo sát Thiết kế và Dịch vụ kỹ thuật
- Từ 01/2005 – 10/2006	Đội trưởng đội địa chất – Xí nghiệp Thăm dò Khảo sát Thiết kế và Dịch vụ kỹ thuật
- Từ 11/2006 – 9/2007	Trưởng phòng Thí nghiệm – Xí nghiệp Thăm dò Khảo sát Thiết kế và Dịch vụ kỹ thuật
- Từ 10/2007 – 12/2008	Kỹ sư địa chất – Phòng Kỹ thuật công nghệ than – Công ty TNHH MTV Công nghiệp mỏ Việt Bắc
- Từ 01/2009 – 02/2010	Phó phòng Kỹ thuật công nghệ than – Công ty TNHH MTV Công nghiệp mỏ Việt Bắc
- Từ 3/2010 – 10/2011	Phó Trưởng phòng Trắc địa – Địa chất và môi trường – Công ty TNHH MTV Công nghiệp mỏ Việt Bắc sau đó đổi tên thành Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc
- Từ 11/2011 – 3/2015	Trưởng phòng Địa kỹ thuật – Công ty TNHH MTV Địa chất Việt Bắc
- Từ 4/2015 – 02/2016	Trưởng phòng – Trợ lý Giám đốc Công ty TNHH MTV Địa chất Việt Bắc
- Từ 3/2016 – 22/01/2017	Trưởng phòng – Trợ lý Giám đốc – Thư ký HĐQT Công ty cổ phần Địa chất Việt Bắc – TKV
- Từ 23/01/2017 – 05/3/2017	Trưởng phòng – Trợ lý Giám đốc kiêm Phụ trách phòng Kỹ thuật thi công – Thư ký HĐQT - Công ty cổ phần Địa chất Việt Bắc – TKV
- Từ 06/3/2017 – 11/2019	Trưởng phòng – Trợ lý Giám đốc – Thư ký HĐQT - Công ty cổ phần Địa chất Việt Bắc – TKV
- Từ 12/2019 – 10/2020	Trưởng phòng – Trợ lý Giám đốc kiêm Phụ trách phòng Vật tư – Thư ký HĐQT - Công ty cổ phần Địa chất Việt Bắc – TKV
- Từ 11/2020 – 3/2021	Trưởng phòng Kế hoạch Vật tư – Thư ký HĐQT - Công ty cổ phần Địa chất Việt Bắc – TKV
- Từ 4/2021 – 6/2021	Thành viên HĐQT - Trưởng phòng Kế hoạch Vật tư - Công ty cổ phần Địa chất Việt Bắc – TKV
- Từ 7/2021 đến nay	Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc - Công ty cổ phần

	Địa chất Việt Bắc – TKV
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc - Công ty cổ phần Địa Chất Việt Bắc – TKV
Chức vụ kiêm nhiệm ở các tổ chức khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến 31/12/2021	13.000 cổ phần, chiếm 0,15% Vốn điều lệ
Số cổ phiếu của những người liên quan	Không
Các khoản nợ với Công ty	Không

Bà Cao Thị Tuyết Lan – Kế toán trưởng

Họ và tên	**Cao Thị Tuyết Lan**
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	20/11/1977
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Nơi sinh	Phú Thọ
Địa chỉ thường trú	Phòng 210 H1 Tập thể Thành Công - Ba Đình - Hà Nội
Chứng minh nhân dân	025177000813 cấp ngày 10/5/2021 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	
- Từ 7/1997 – 9/2010	Nhân viên Phòng Kế toán Thống kê Tài chính - Xí nghiệp Thăm dò Khảo sát Thiết kế và Dịch vụ kỹ thuật - Công ty Than Nội Địa - TKV sau đó đổi tên thành Công ty Công nghiệp Mỏ Việt Bắc – TKV
- Từ 10/2010 - 10/2011	Nhân viên Phòng Kế toán Thống kê Tài chính - Công ty TNHH MTV Địa chất Việt Bắc – TKV

- Từ 10/2011 - 01/2016	Phó phòng Kế toán Thống kê Tài chính - Công ty TNHH MTV Địa chất Việt Bắc – TKV
- Từ 02/2016 - 4/2018	Phó phòng Kế toán Thống kê Tài chính - Công ty cổ phần Địa chất Việt Bắc – TKV
- Từ 4/2018 - 9/2018	Phó phòng - Phụ trách phòng Kế toán Thống kê Tài chính và Phụ trách Kế toán Công ty cổ phần Địa chất Việt Bắc – TKV
- Từ 9/2018 đến nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Địa chất Việt Bắc - TKV.
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Địa chất Việt Bắc – TKV
Chức vụ kiêm nhiệm ở các tổ chức khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến 31/12/2019	3.700 cổ phần, chiếm 0,043% Vốn điều lệ
Số cổ phiếu của những người liên quan	Không
Các khoản nợ với Công ty	Không

2.2 Những biến động về nhân sự trong năm

Trong năm 2021, Công ty bổ nhiệm ông Hồ Mạnh Cường làm Phó Giám đốc Công ty và ông Nguyễn Vũ Hải thôi giữ chức Phó Giám đốc Công ty từ ngày 01/03/2021.

2.3 Tình hình nhân sự của Công ty trong năm

Tại thời điểm 31/12/2021, tổng số cán bộ công nhân viên có tên trong danh sách thường xuyên của công ty là 363 người với cơ cấu lao động như sau:

Bảng 4: Cơ cấu lao động của Công ty tính đến 31/12/2021

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
Theo trình độ lao động	**363**	**100**
- Trên đại học	7	1,93
- Đại học	114	31,40

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
- Trung cấp, cao đẳng	26	7,16
- Lao động phổ thông	14	3,86
- Công nhân kỹ thuật	202	55,65
Phân theo HĐ lao động	**363**	**100**
- Hợp đồng không xác định thời hạn	279	76,86
- Hợp đồng thời hạn 1- 3 năm	84	23,14
Phân theo giới tính	**363**	**100**
- Nam	305	84,02
- Nữ	58	15.98

(Nguồn: Công ty cổ phần Địa chất Việt Bắc - TKV)

2.4 Tóm tắt chính sách đối với người lao động

Mức tiền lương bình quân/người trong năm 2021 đạt 9.274.225 đồng/người/tháng (bao gồm TKV hỗ trợ).

Các chính sách chủ yếu đối với người lao động:

- Thực hiện nghiêm túc các chế độ làm việc cho CBCNV như: bồi dưỡng làm ca, chế độ khám sức khoẻ định kỳ cho CBCNV, chế độ trợ cấp ốm đau, thai sản...đảm bảo tuân thủ các chế độ đối với người lao động trong Công ty theo đúng quy định của pháp luật về lao động, hợp đồng lao động và thoả ước lao động tập thể. Công ty thực hiện đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đầy đủ kịp thời cho người lao động.
- Thường xuyên chăm lo, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV trong toàn Công ty: tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao, thực hiện nếp sống văn minh lịch sự.
- Công tác an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp được đặc biệt quan tâm chú trọng, việc huấn luyện an toàn lao động và trang bị bảo hộ cho người lao động được thực hiện nghiêm túc và đầy đủ.

3. Tình hình đầu tư

Năm 2021, Công ty đã thực hiện đầu tư thiết bị duy trì sản xuất với tổng giá trị là 5.371 triệu đồng.

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

Bảng 5: Các chỉ tiêu hoạt động của Công ty năm 2020 - 2021

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021	Tỷ lệ % năm 2021 so với năm 2020
Tổng giá trị tài sản	206.085.614.022	172.735.060.134	84%
Vốn chủ sở hữu	90.857.646.835	87.771.647.751	97%
Doanh thu thuần	222.717.362.704	139.905.168.532	63%
Lợi nhuận từ HĐKD	5.601.298.436	456.575.594	8%
Lợi nhuận khác	-25.645.739	275.071.598	
Lợi nhuận trước thuế	5.575.652.697	731.647.192	13%
Lợi nhuận sau thuế	4.443.057.010	610.057.926	14%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của Công ty CP Địa chất Việt Bắc-TKV)

Lưu ý: Số liệu doanh thu, lợi nhuận của Công ty năm 2020, 2021 là số liệu sau thời điểm 31/12 của từng năm.

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Bảng 6: Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020	Năm 2021
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,57	1,76
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,54	1,68
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (%)			
Nợ/Tổng tài sản	%	0,56	0,49
Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	1,27	0,97
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020	Năm 2021
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	26,73	23,27
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,08	0,81
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,99%	0,44%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,89%	0,70%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,16%	0,35%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	2,52%	0,33%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của Công ty CP Địa chất Việt Bắc-TKV)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

- Tên cổ phiếu: Cổ phần Công ty Cổ phần Địa chất Việt Bắc – TKV
- Số lượng: 8.600.000 cổ phần
- Loại: Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 8.510.900 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế: 89.100 cổ phần, chiếm 1,04% tổng số cổ phần đang lưu hành (theo cam kết của Người lao động, tuân thủ quy định của Pháp luật về sở hữu cổ phần Công ty khi thực hiện cổ phần hóa)

5.2 Cơ cấu cổ đông:

Bảng 7: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 31/12/2021

TT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	**Phân loại theo tỷ lệ sở hữu**	**392**	**8.600.000**	**100%**
1	Cổ đông lớn	1	7.912.000	92%
2	Cổ đông nhỏ	391	688.000	8%
II	**Phân loại theo lãnh thổ**	**392**	**8.600.000**	**100%**
1	**Cổ đông trong nước**	**392**	**8.600.000**	**100%**
	Tổ chức	1	7.912.000	92%

TT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
	Cá nhân	391	688.000	8%
2	**Cổ đông nước ngoài**	**0**	**0**	**0**
	Tổ chức	0	0	0
	Cá nhân	0	0	0

(Nguồn: Công ty Cổ phần Địa chất Việt Bắc-TKV)

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu

Trong năm 2021 Công ty không có sự thay đổi về vốn đầu tư của chủ sở hữu.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ

Hiện tại, Công ty không có cổ phiếu quỹ nên trong năm không phát sinh giao dịch cổ phiếu quỹ.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Nguồn nguyên liệu, nhiên liệu Công ty sử dụng khá phổ biến nên Công ty không sử dụng một nhà cung cấp cố định nào cho các loại nhiên liệu, nguyên liệu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty thường sử dụng các nhà cung cấp là các đại lý nhiên liệu nơi thi công công trình: Hà Nội, Quảng Ninh... giúp Công ty tiết kiệm được chi phí vận chuyển, chi phí lưu kho, bảo quản nguyên vật liệu.

Về nhiên liệu

Xăng và dầu Diezel là nhiên liệu chính, chiếm tỷ trọng lớn trong tổng chi phí cho sản xuất kinh doanh của Công ty. Để đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất và tiết kiệm chi phí vận chuyển, lưu kho, Công ty tổ chức ký hợp đồng mua xăng dầu với các đơn vị đóng trên địa bàn tỉnh, huyện nơi có công trình thi công (Quảng Ninh, Tuyên Quang) như Xí nghiệp Xăng dầu Quảng Ninh, Công ty xăng dầu Tuyên Quang...Vì là nhiên liệu phổ thông và có rất nhiều các đơn vị trong nước cung cấp nên nguồn cung cấp nhiên liệu của Công ty là ổn định đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất của Công ty với chất lượng phù hợp và giá cả cạnh tranh. Tuy nhiên, do giá xăng dầu biến động có sự thay đổi tăng/giảm khá nhiều lần, theo đó lợi nhuận của Công ty cũng bị ảnh hưởng.

Về vật tư

Vật tư chủ yếu của Công ty là những vật tư cơ khí, phụ tùng máy các loại dùng để thay thế cho sửa chữa cho các thiết bị, máy móc phục vụ công tác khoan, thăm dò. Nguồn cung cấp cung ứng vật tư chủ yếu của Công ty trong những năm qua tương đối ổn định, được cung cấp bởi các công ty chuyên kinh doanh vật tư phục vụ cho khoan thăm dò địa

chất như: Xí nghiệp Dịch vụ thiết bị vật tư, Công ty TNHH Thương mại và sản xuất Phượng Hoàng, Công ty cổ phần vật tư địa chất...Do giá cả vật tư chủ yếu dùng cho công nghệ khoan truyền thống nên ít biến động và ảnh hưởng không nhiều đến lợi nhuận của Công ty.

Ngoài ra, để có nguồn nguyên nhiên vật liệu ổn định, đảm bảo nhu cầu sản xuất kinh doanh, Công ty xây dựng Kế hoạch sản xuất và kế hoạch cung ứng vật tư theo tháng, quý dựa trên kế hoạch sản xuất kinh doanh được lập định kỳ hàng năm. Do đó, việc cung ứng vật tư của Công ty sát với tình hình thực tế và không bị thiếu hụt hay chậm trễ.Bên cạnh đó, nguồn cung ứng nguyên, nhiên vật liệu của Công ty chủ yếu được mua từ các khách hàng truyền thống, các đơn vị có uy tín. Vì vậy, chất lượng vật tư, tiến độ cung cấp luôn đáp ứng nhu cầu của Công ty với giá cả cạnh tranh.

6.2 Tình hình tiêu thụ năng lượng của Công ty

Bảng 8: Tổng lượng nguyên liệu được sử dụng trong hoạt động kinh doanh

TT	Loại nhiên liệu	Đơn vị	Khối lượng	Mục đích sử dụng
1	Dầu Diezel	Lít	325.152	Sử dụng máy khoan, vận tải, máy xúc gạt, máy phát điện, vận tải ...
2	Xăng	Lít	7.767	
3	Điện	Kwh	87.346	Văn phòng, nhà xưởng

(Nguồn: Công ty Cổ phần Địa chất Việt Bắc-TKV)

Do đặc thù nhiên liệu sử dụng và điều kiện sản xuất kinh doanh của Công ty nên không có báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng trong năm.

6.3 Tình hình tiêu thụ nước

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Trong suốt thời gian qua, Công ty sử dụng nguồn nước được cung cấp bởi Công ty nước sạch Hà Nội. Năm 2021, Công ty đã sử dụng 360m^3 nước, với mức chi phí sử dụng 86.000.000 đồng.

Toàn bộ nước thải của Công ty là nước thải sinh hoạt, do đó, Công ty tự xử lý rác thải theo hình thức truyền thống và không tái sử dụng.

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Hoạt động trong ngành thăm dò, khảo sát địa chất, có tác động trực tiếp đến môi trường, nguồn đất, nước tại nơi thực hiện, Công ty tuyệt đối tuân thủ các quy định Pháp luật về bảo vệ môi trường. Công ty cũng thực hiện đầy đủ các báo cáo tác động môi trường và thực hiện nghiêm ngặt theo các báo cáo đã đệ trình cơ quan chức năng.

Năm 2021, Công ty không vi phạm bất cứ quy định nào về bảo vệ môi trường và không bị xử phạt hành chính do không tuân thủ pháp luật.

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động

Số lượng lao động và mức thu nhập bình quân

Năm 2021, Công ty có 390 lao động bình quân và có mức tiền lương bình quân/người trong năm 2021 đạt 9.274.225 đồng/người/tháng (bao gồm cả nguồn TKV hỗ trợ).

Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Với phương châm người lao động là nền tảng cho sự phát triển của Công ty, Công ty luôn đảm bảo đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho người lao động.Công ty đã tổ chức cho toàn thể công nhân được bồi dưỡng kiến thức về công tác an toàn trước khi bước vào ca sản xuất. Mạng lưới an toàn vệ sinh thường xuyên được kiểm tra, đôn đốc, tuyên truyền bằng nhiều hình thức như trực tiếp, gián tiếp, băng giôn, khẩu hiệu... Công nhân được trang bị, cấp phát BHLĐ kịp thời, đầy đủ; các công trường được trang bị các thiết bị cần thiết để phòng ngừa sự cố thiết bị, tai nạn lao động. Đồng thời, Công ty thường xuyên tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao, hội thi cán bộ để nâng cao đời sống tinh thần của Người lao động, tăng thêm sự gắn kết giữa người lao động và Công ty.

Hoạt động đào tạo người lao động

Để đảm bảo trình độ nghiệp vụ của người lao động, Công ty thường xuyên tổ chức các lớp huấn luyện, đào tạo cho công nhân khoan, cơ khí, hóa nghiệm, địa vật lý. Đồng thời tổ chức kiểm tra, sát hạch chuyên môn của công nhân, đảm bảo vận hành an toàn, hiệu quả các máy móc, thiết bị chuyên ngành.

Năm 2021, Công ty tích cực liên kết với các trường đào tạo trong lĩnh vực đào tạo ngắn hạn, dài hạn, tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, an toàn lao động, thi nâng ngạch bậc; cung cấp nguồn nhân lực đã qua đào tạo các chuyên ngành Khoan, thăm dò địa chất, địa chất thủy văn – địa chất công trình, khai thác, trắc địa, địa vật lý, xây dựng,.... hướng tới nguồn nhân lực chất lượng cao cho công ty.

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Năm 2021, bên cạnh việc hoàn thiện bộ máy quản lý Công ty, duy trì, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo thu nhập cho người lao động, Công ty cũng đã khuyến khích cán bộ công nhân viên cùng Công ty tham gia các hoạt động bảo trợ xã hội, hoạt động từ thiện, các chương trình đền ơn đáp nghĩa, khuyến học đối với không chỉ con em, người thân của nội bộ người lao động trong Công ty mà còn phát triển trên cả địa bàn nơi Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm mục tiêu hướng tới xã hội, hướng tới cộng đồng, hướng tới sự phát triển bền vững của Công ty.

PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2021, Công ty vẫn tiếp tục tập trung kiện toàn bộ máy quản lý, cơ cấu tổ chức, các quy trình, quy chế hoạt động theo hình thức công ty cổ phần. Do tình hình địa chất phức tạp, điều kiện sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn nên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giảm so với năm 2020. Trước bối cảnh khó khăn của nền kinh tế đặc biệt trong lĩnh vực thăm dò, khảo sát địa chất, Công ty đã thực hiện

nghiêm túc các biện pháp điều hành sản xuất của ban lãnh đạo Công ty như tăng cường phối hợp giữa các bộ phận nhằm tạo sự đồng lòng, nhất trí cao; đẩy mạnh áp dụng công nghệ mới; đưa vào sử dụng máy khoan bằng công nghệ mẫu ống luồn để tăng năng suất và chất lượng khoan thăm dò; tập trung mọi nguồn lực, vật tư thiết bị phục vụ công tác thi công cho các công trình khoan đảm bảo đúng thời gian tiến độ yêu cầu; đặc biệt là quyết liệt thực hiện công tác khoán quản trị chi phí; quản lý kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu hoạt động đã được đề ra.

Những nhân tố có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

Thuận lợi

Công ty thực hiện công tác khảo sát, thăm dò theo quy hoạch phát triển ngành than của Tập đoàn TKV. Hàng năm Tập đoàn TKV và Công ty ký hợp đồng phối hợp kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ nên doanh thu của Công ty tương đối ổn định, đảm bảo đủ công việc và thu nhập cho người lao động. Ngoài ra, Công ty còn được lãnh đạo Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và các Ban của Tập đoàn quan tâm tạo điều kiện giao cho thực hiện những nhiệm vụ thăm dò khảo sát tại các khu vực phù hợp với địa bàn đóng quân cũng như năng lực sở trường, nên đã phát huy được thế mạnh và tiết kiệm chi phí, thuận lợi cho công tác điều hành. Bên cạnh đó, Công ty cũng khai thác thêm các hợp đồng cung cấp dịch vụ địa chất khác với các doanh nghiệp ngoài TKV để gia tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

Công ty có hệ thống máy móc, thiết bị, công cụ dụng cụ chuyên dùng trong công tác khoan, thăm dò than, khoáng sản tương đối đồng bộ và hiện đại như các thiết bị khoan sâu chuyên dụng (trên 1200m), trạm đo Địa vật lý (đến 2000m), hệ thống thiết bị thí nghiệm đạt chuẩn LASXD; VILAS; ISO 17025...

Công ty có đội ngũ lao động nhiệt tình tâm huyết với nghề có trình độ chuyên môn phù hợp, tay nghề cao đáp ứng được các yêu cầu phức tạp của công việc.

Khó khăn

Trong bối cảnh khó khăn chung của Tập đoàn do một số chính sách của nhà nước và tình hình dịch Covid diễn biến phức tạp đã tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị sản xuất than đã ảnh hưởng gián tiếp đến công tác TDKS.

Năm 2021 là năm thứ năm triển khai Nghị định số 158/NĐ-CP ngày 29/11/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản 2010; Thông tư số 44/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 quy định nội dung công tác giám sát thi công đề án TDKS có hiệu lực từ ngày 10/02/2017 các đơn vị vẫn gặp nhiều khó khăn. Thủ tục xin cấp phép mất nhiều thời gian, do vậy những tháng đầu năm thiếu việc làm.

Công tác đền bù giải phóng mặt bằng ngày càng khó khăn do các đề án thăm dò phần lớn nằm vào những khu vực rừng phòng hộ, khu vực đang sản xuất của các công ty mỏ hoặc khu vực quản lý của các doanh nghiệp tư nhân làm trang trại nên triển khai thi công bị chậm như phương án thăm dò bổ sung mỏ than Nam Mẫu...

Một số phương án thăm dò tại những khu mỏ khai thác hầm lò, nên trong quá trình thi công phải qua nhiều tầng lò dẫn đến dễ xảy ra sự cố, phải khoan đi khoan lại nhiều lần làm giảm năng suất, tăng chi phí. Tình hình an ninh trật tự ngày càng phức tạp gây khó

khăn cho công tác bảo vệ tài sản cũng như triển khai nhiệm vụ.

Những tiến bộ Công ty đã đạt được.

Năm 2021 là năm thứ sáu hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, công tác tổ chức và điều hành sản xuất kinh doanh đã đi vào ổn định, thích ứng với tình hình thực tế đã phát huy thế mạnh và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Đến nay, Công ty Cổ phần Địa chất Việt Bắc - TKV đã có một vị trí mới, mạnh cả về thế và lực, góp phần quan trọng trong việc thực hiện các nhiệm vụ khoan thăm dò của Tập đoàn. Công ty đang không ngừng nâng cao năng lực sản xuất, đầu tư máy móc thiết bị, công nghệ tiên tiến, đầu tư cho các cán bộ kỹ thuật, công nhân lành nghề để tiếp cận công nghệ hiện đại, từ đó tăng năng suất, hạ giá thành, đáp ứng được yêu cầu khoan thăm dò phục vụ cho ngành Than - Khoáng sản Việt Nam giai đoạn hiện nay và các năm tiếp theo. Công ty đã đầu tư thiết bị khoan sâu đến 2.000m và hiện nay đã thi công những lỗ khoan sâu, phức tạp với độ sâu trên 1200m.

2. Tình hình tài chính

2.1 Tình hình tài sản của Công ty năm 2021

Bảng 9: Một số chỉ tiêu về tài sản của Công ty

Đơn vị: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1	**Tổng tài sản**	**206.085.614.022**	**172.735.060.134**
	Tài sản ngắn hạn	181.048.596.400	149.269.718.252
	Tài sản dài hạn	25.037.017.622	23.465.341.882
2	**Tổng nguồn vốn**	**206.085.614.022**	**172.735.060.134**
	Nợ ngắn hạn	115.227.967.187	84.963.412.383
	Nợ dài hạn		
	Nguồn vốn chủ sở hữu	90.857.646.835	87.771.647.751
4	**Doanh thu thuần**	**222.717.362.704**	**139.905.168.532**
5	**Lợi nhuận sau thuế**	**4.443.057.010**	**610.057.926**

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của Công ty CP Địa chất Việt Bắc-TKV)

Công ty thường xuyên theo dõi và phân loại các khoản phải thu và thường xuyên đưa ra cảnh báo đối với khách hàng đã quá hạn thanh toán. Năm 2021, Công ty tiếp tục ghi nhận khoản phải thu khó đòi và đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi là Công ty Cổ phần Khảo sát và xây dựng – USCO với số tiền là: 528.066.400 đồng và Công ty Cổ phần Kim loại màu Tuyên Quang với số tiền: 1.032.087.223 đồng.

Tình hình nợ phải trả

Bảng 10: Tình hình các khoản nợ phải trả của Công ty trong năm

Đơn vị: VNĐ

STT	Khoản mục	31/12/2020	31/12/2021
I	**Nợ ngắn hạn**	**115.227.967.187**	**84.963.412.383**
1	Vay và nợ ngắn hạn	13.533.022.857	16.100.827.050
2	Phải trả người bán	60.529.700.440	37.235.505.079
3	Người mua trả tiền trước		
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	9.061.070.056	6.261.334.936
5	Phải trả người lao động	18.490.559.149	11.306.648.291
6	Chi phí phải trả	154.006.037	156.743.024
7	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	11.956.573.969	11.626.494.314
8	Dự phòng phải trả ngắn hạn		
9	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.503.034.679	2.275.859.689
II	**Nợ dài hạn**		
1	Vay và nợ dài hạn		
	Tổng cộng	**115.227.967.187**	**84.963.412.383**

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của Công ty CP Địa chất Việt Bắc-TKV)

Với chủ trương tập trung khai thác hoạt động dịch vụ chủ yếu, không đầu tư bên ngoài, nên Công ty không thực hiện vay các khoản tín dụng dài hạn và chỉ duy trì dư nợ ngắn hạn để phục vụ nguồn vốn lưu động, nguồn vốn đầu tư thiết bị máy móc chuyên ngành Công ty.

Do đặc thù hoạt động của mình, Công ty luôn cố gắng duy trì cơ cấu tài sản - nguồn vốn hợp lý, lành mạnh, luôn chú trọng tiêu chí hiệu quảtrong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Theo đó, Công ty không phát sinh các khoản nợ xấu, nợ quá hạn gây ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Năm 2021, Công ty còn vay và nợ ngắn hạn 16.100.827.050 đồng, cụ thể:

- Số dư tại thời điểm 01/01/2021: 13.533.022.857 đồng
- Số tiền vay tăng thêm trong năm: 37.645.926.598 đồng
- Số tiền nợ đã thanh toán trong năm: 35.078.122.405 đồng

Trong năm 2021, Công ty không có biến động lớn về các khoản nợ, tuy nhiên công ty vẫn có nợ xấu đã trích lập dự phòng và không bị ảnh hưởng bởi biến động của tỷ giá do Công ty không sử dụng ngoại tệ.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Thực hiện sự chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT Công ty về việc xây dựng phương án sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy, định biên và tinh giản lao động theo Chỉ thị liên tịch số 51/CTLT, chỉ thị 102/CTLT/TGĐ-CĐTKV của TKV, Ban điều hành Công ty đã thực hiện thu gọn các phòng ban và tinh giản lao động phù hợp với điều kiện thực tế. Tại thời điểm 31/12/2021 số lao động hiện có là: 363 người (Trong đó: Lao động gián tiếp 49 người; Phục vụ, phụ trợ: 45 người; lao động công nghệ 269 người) so với năm 31/12/2020 giảm cụ thể như sau:

Gián tiếp giảm 05 người; Phụ trợ công nghệ 01 người; Phục vụ giảm 01 người; Lao động công nghệ 04 người.

Công ty đã hoàn thiện các quy chế, quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với mô hình mới của Công ty. Bên cạnh đó, Ban Giám đốc Công ty đã đưa ra các chính sách quản lý tài chính hợp lý, tăng cường các biện pháp giảm thiểu chi phí như tiết giảm nguyên nhiên liệu, tiết kiệm vật tư, thu hồi vật tư cũ để tái sử dụng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2022, Công ty đặt ra mục tiêu tăng trưởng hợp lý, tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra, tập trung đẩy nhanh tiến độ công việc, cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp, hiệu quả, uy tín. Đồng thời, Ban Giám đốc Công ty cũng đưa ra kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và sẽ đệ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua, cụ thể

Bảng 11: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Đ.vị tính	Kế hoạch năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Đ.vị tính	Kế hoạch năm 2022
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	86.000
2	Sản lượng	Mét	48.960
3	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	180.000
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	4.700
5	Cổ tức phân phối	%	3,5
6	Lao động bình quân	Người	390
7	Tiền lương bình quân ng/tháng	Đồng/người/tháng	10.883.547
8	Đầu tư XDCB	Triệu đồng	3.019

(Nguồn: Công ty Cổ phần Địa chất Việt Bắc-TKV)

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

5.1 Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Công tác bảo vệ môi trường trong năm 2021 được Công ty thực hiện nghiêm túc và đạt kết quả tốt. Công ty đã hướng dẫn và chỉ đạo Xí nghiệp, tổ sản xuất đẩy mạnh các hoạt động bảo vệ môi trường như: Tập trung xử lý chất thải (nước thải, khí thải, chất thải rắn...) cải thiện môi trường, trồng cây xanh, hưởng ứng ngày môi trường thế giới, vệ sinh công nghiệp khu vực làm việc, phục hồi môi trường tại những địa điểm đã thi công xong, tiến hành khơi thông dòng chảy, nạo vét kênh mương... Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục về môi trường diễn ra dưới nhiều hình thức như: băng rôn, khẩu hiệu, pano áp phích góp phần nâng cao ý thức cán bộ công nhân viên Công ty trong công tác bảo vệ môi trường. Ngoài ra, Công ty thực hiện tốt Quy chế phối hợp với cán bộ môi trường tại địa bàn nơi đơn vị đóng quân nên không để xảy ra sự cố về môi trường.

5.2 Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Bên cạnh việc đảm bảo đời sống kinh tế cho người lao động theo chức năng, nhiệm vụ của từng phòng ban, năng lực mỗi cá nhân, Công ty luôn ý thức việc nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn trong hoạt động thăm dò, khảo sát và trắc địa của Công ty. Từ đó, nâng cao chất lượng dịch vụ hoạt động của Công ty, đảm bảo hoạt động kinh doanh đạt kết quả cao, từ đó nâng cao đời sống kinh tế của cán bộ công nhân viên của Công ty. Cùng với hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác chăm lo đời sống, cải thiện

điều kiện làm việc cho công nhân, nhất là những thợ khoan làm việc ở những vùng sâu, vùng xa được lãnh đạo Công ty rất chú trọng, do đó về cơ bản người lao động của Công ty đều yên tâm làm việc, gắn bó lâu dài với đơn vị.

5.3 Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Công ty đã tham gia các hoạt động thiện nguyện, đóng góp các quỹ bảo trợ xã hội, các quỹ từ thiện nhằm hỗ trợ cộng đồng, giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn tại địa bàn hoạt động của Công ty. Ngoài ra, Công ty cũng thường xuyên các hoạt động thăm hỏi ốm đau, chăm sóc đời sống tinh thần của người lao động.

PHẦN IV: ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Năm 2021 tiếp tục là một năm khó khăn đối với Công ty. Mặc dù Hội đồng quản trị đã giám sát chặt chẽ, toàn thể Ban điều hành, cán bộ công nhân viên đã đồng tâm và có tinh thần trách nhiệm cao, nhưng do tình hình dịch bệnh Covid và những khó khăn khách quan nên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giảm so với năm 2021.

Về công tác quản lý, Hội đồng quản trị đã định hướng hoạt động cải tổ bộ máy quản lý, tổ chức Công ty theo mô hình công ty cổ phần. Đồng thời đẩy mạnh hoạt động đào tạo và tự đào tạo nhân lực, nâng cao tay nghề, chuyên môn của cán bộ công nhân viên. HĐQT cũng quyết định đầu tư thêm máy móc thiết bị, nâng cao trình độ công nghệ, chất lượng sản phẩm dịch vụ của Công ty. Bên cạnh đó cũng đưa ra chủ trương khắc phục khó khăn, giảm thiểu chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn kinh doanh, đảm bảo hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Hội đồng quản trị đã giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc Công ty đảm bảo thực hiện nghiêm túc, khẩn trương, kịp thời đưa ra những biện pháp quản lý hiệu quả trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Đồng thời Hội đồng quản trị cũng giám sát tuân thủ Điều lệ Công ty, quy định của Pháp luật, chấp hành nghiêm túc các chế độ báo cáo đảm bảo an toàn vốn, tài sản, lao động.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2022, Hội đồng quản trị định hướng tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao. HĐQT tiếp tục đưa ra định hướng, chỉ đạo nhanh chóng, kịp thời để Ban điều hành Công ty sớm hoàn thiện mô hình tổ chức theo hướng gọn nhẹ, thực hiện phương án giảm biên chế lao động quản lý nhằm tập trung sức mạnh cho sự phát triển của Công ty; Tiếp tục hoàn thiện các chính sách đối với người lao động, thực hiện tốt các công tác bảo hộ lao động, duy trì, phát triển thương hiệu Công ty, mở rộng mối quan hệ với các cấp chính quyền trên các địa bàn hoạt động kinh doanh của Công ty.

Đồng thời, Hội đồng quản trị cũng tiếp tục hoàn thiện các Quy chế, quy trình quản lý nội bộ theo quy định của Pháp luật hướng tới quy chuẩn trong hoạt động của Công ty, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các phòng ban, tổ sản xuất, xí nghiệp của Công ty.

Ngoài ra, trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị cùng Ban Giám đốc Công ty sẽ đưa ra các chính sách cắt giảm chi phí, quản trị rủi ro, nghiên cứu áp dụng công nghệ mới nhằm đưa ra các biện pháp thúc đẩy sản xuất phát triển trong lĩnh vực thăm dò khảo sát than, khoáng sản, quan tâm hơn đến đời sống tinh thần và vật chất của cán bộ công nhân viên,tăng cường các hoạt động xã hội, đảm bảo lợi ích cho người lao động, cho cổ đông và hướng tới phát triển, gắn kết cộng đồng.

PHẦN V: QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Điều hành/Độc lập/Không điều hành	Tỷ lệ sở hữu (%)		Thời gian giữ chức tại Công ty
				Đại diện	Sở hữu	
1	Lê Quang Bình	Chủ tịch	Không điều hành	92		30/03/2017 - nay
2	Lê Đức Long	Thành viên	Điều hành		0,39	03/02/2016 - nay
3	Nguyễn Danh Tuyên	Thành viên	Điều hành		0,19	03/02/2016 - nay

4	Nguyễn Vũ Hải	Thành viên	Không điều hành		0,56	03/02/2016 - nay
5	Đặng Quốc Tuấn	Thành viên	Không điều hành			01/03/2016 – 4/2021
6	Hồ Mạnh Cường	Thành viên	Điều hành		0.15	4/2021 - nay

(*Nguồn: Công ty Cổ phần Địa chất Việt Bắc-TKV*)

Hội đồng quản trị của Công ty gồm 05 (năm) thành viên, trong đó có 02 (hai) thành viên HĐQT không điều hành, 3 (ba) thành viên HĐQT điều hành.

Chủ tịch Hội đồng quản trị Lê Quang Bình đồng thời Chủ tịch Hội đồng quản trị của Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP; Công ty CP Cơ điện Uông Bí – Vinacomin; Công ty CP Sắt Thạch Khê; Công ty CP Cromit Cổ Định Thanh Hóa - TKV.

1.2 Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Trong năm 2021 Hội đồng Quản trị Công ty có sự thay đổi về nhân sự:

- Từ 4/2021 ông Đặng Quốc Tuấn thôi giữ chức vụ Thành viên HĐQT Công ty.
- Từ 4/2021 ông Hồ Mạnh Cường giữ chức Thành viên HĐQT Công ty.

Năm 2021, Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ và trách nhiệm theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Theo đó, Hội đồng Quản trị đã thực hiện 20 lần tổ chức họp và lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 20 Nghị quyết và 13 Quyết định liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng Quản trị.

Với sự chuẩn bị chu đáo, kỹ lượng, bám sát tình hình hoạt động của Công ty, các cuộc họp của Hội đồng quản trị đã diễn ra chất lượng nhằm đưa ra các giải pháp, quyết định kịp thời cho Công ty. Nội dung các Nghị quyết của Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung như ban hành, sửa đổi, bổ sung nhiều quy chế quản lý; Chỉ đạo triển khai xây dựng các kế hoạch, phương án sản xuất kinh doanh phù hợp; Chỉ đạo công bố thông tin kịp thời, công khai và minh bạch;Hoàn thiện tổ chức bộ máy trong Công ty...

2. Ban Kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ nắm giữ	
			Đại diện	Sở hữu (%)
1	Đỗ Thị Minh Nguyệt	Trưởng Ban	0	0,23
2	Vũ Thị Thủy	Thành viên	0	0,065
3	Trần Thị Kim Thanh	Thành viên	0	0,023

(*Nguồn: Công ty Cổ phần Địa chất Việt Bắc-TKV*)

(*) Bà Đỗ Thị Minh Nguyệt được bổ nhiệm được bổ nhiệm là Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Địa chất Việt Bắc – TKV kể từ ngày 21/4/2018 theo Nghị quyết số

14/NQ-VBG ngày 21/4/2018 của Đại hội đồng cổ đông;

2.2 Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng Cổ Đông Công ty Cổ phần Địa chất Việt Bắc-TKV ngày 26/01/2016: Ban kiểm soát Công ty được bầu gồm 03 người, 01 Trưởng ban kiểm soát và 02 kiểm soát viên.

Các kế hoạch kiểm soát được Ban kiểm soát xây dựng chi tiết nhằm thực hiện nhiệm vụ được giao. Trong năm 2021, Ban kiểm soát của Công ty đã thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Kiểm soát hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.
- Kiểm soát việc ban hành các quy chế quản lý, cơ chế, quy định nội bộ của Công ty.
- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính và thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông Phương án lựa chọn công ty kiểm toán; Thẩm định Báo cáo Đại hội cổ đông thường niên, các báo cáo sản xuất kinh doanh và một số báo cáo khác của Công ty... Đồng thời trao đổi lại kết quả thẩm định với các lãnh đạo Công ty nhằm đưa ra các giải pháp khắc phục, nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Thực hiện nộp các báo cáo định kỳ theo quy định về Tập đoàn đúng thời hạn và nội dung yêu cầu.

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Địa chất Việt Bắc - TKV tổ chức 04 cuộc họp để triển khai thực hiện kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty, bao gồm:

TT	Ngày tháng họp	Nội dung
1	25/02/2021	Thẩm định BCTC năm 2020 và thống nhất trình ĐHĐCĐ Phương án lựa chọn công ty kiểm toán.
2	12/05/2021	Chuẩn bị công tác kiểm soát BCTC quý I năm 2021
3	10/8/2021	Chuẩn bị công tác kiểm soát BCTC quý II năm 2021
4	06/11/2021	Chuẩn bị công tác kiểm soát BCTC quý III năm 2021

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát.

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Mức chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 phê duyệt như sau:

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát làm việc theo chế độ chuyên trách, tiền lương và các chế độ khác thực hiện theo quy định hiện hành và

quy chế quản lý của Công ty.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách:

+ Thù lao Chủ tịch HĐQT:	5.140.000	đồng/người/tháng
+ Thù lao thành viên HĐQT:	4.380.000	đồng/người/tháng
+ Thù lao thành viên BKS:	3.285.000	đồng/người/tháng

Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021: 321.095.000 đồng.

3.2 Thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Trong năm 2021 các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định tại Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Pháp luật có liên quan, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông của Công ty

PHẦN VI: BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021

1. Ý kiến kiểm toán

Trích lục Báo cáo kiểm toán độc lập năm 2021 của Công ty TNHH PKF Việt Nam:

"Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31/12/2021, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ phần Địa chất Việt Bắc – TKV, và được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty trách nhiệm hữu hạn PKF Việt Nam. Công ty đã gửi báo cáo tài chính kiểm toán lên Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định. Địa chỉ Website của Công ty đăng tải báo cáo tài chính là www.diachatvietbac.vn.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

GIÁM ĐỐC

Lê Đức Long